

#### SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỂ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYỆN NAM DINH Năm học: 2021-2022 ĐỂ CHÍNH THỰC Môn: Tiếng Anh Thời gian làm bài: 60 phút Điểm bài thi (De thi gom 04 trang.) Họ tên, chữ kỳ của giám khảo Số phách Bằng số Bằng chữ Do Hội đồng chẩm thị ghi Chủ ý: Thí sinh làm bài vào để thi này. PART I. LANGUAGE FOCUS (4,0 diém) I. Khoanh tròn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại trong câu sau như vi dụ (câu 0) đã làm. (0,6 điểm) 0. A. hat B. hot ©. hour D. hill 1. A. loved B. rained C. cleared (D) missed 2. A. advice B. idea C. visit D. driver 3. A. chemistry B. character (C) scholarship D. charity II. Khoanh tròn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có trọng âm chính roi vào vị tri âm tiết khác các từ còn lại như vi dụ (câu 0) đã làm. (0,4 điểm) 0. A. mother B. brother ID, advice D. beauty 1.(A) employ B. divide C. enter D. affect 2. A. benefit B. suggestion C. happiness D. energy III. Khoanh tròn một phương ân A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích họp để điển vào mỗi chỗ trống trong các cấu sau như ví dụ (câu 0) đã làm. (2,0 điểm) here three weeks ago. 0. Nam D. is B. will be ©. was A. has been Peter has really worked hard so far, \_\_\_\_ D. hasn't B. has A. does the test was difficult, the students did it well. C. Because of D. Despite B. Because (A) Although English fluently when he was only 7 years old. Their son could \_ D) to speak C. speaking B. speak A. speaks watching Tiktok. 4. Lan is fond D. with C. of B. about A in parks and lakes in Ha Noi last summer. The children visited many \_ (C. beautifully D. beautify B. beautiful A beauty 6. Minh usually runs \_\_ than his friends. C. the fastest D. faster A. more fast B. fast

C) the

D. Ø

station?

7. Can you show me the way to \_

B. a

A. an





8. Tomorrow, we'll go to the airport to meet David. C. which  A. whom  9. Nowadays, viewers can watch international programs on different TV  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  11. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "  12. John: "John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Many?" - Peter: "
9. Nowadays, viewers can watch internation (C. routes) 9. Nowadays, viewers can watch internation (C. routes) 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: " 10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - P
9. Nowadays, viewers can watch internation.  9. Nowadays, viewers can watch internation.  B. ways  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: "  10. John: "Shall we go out to buy a birthday gift for Mary?" - Peter: "  10. Channels  11. A Good ideal  12. Chang gift for Mary?" - Peter: "  13. Lam gaing gift for Mary?" - Peter: "  14. I wish Covid-19 pandemic (come) with us at the moment. She is my sister's friend everywhere.  15. Channels  16. Channels  17. Channels  18. Ways  19. Channels  19. Channels  19. Channels  10. Cha
A. lines  10 . John: "Shall we go out to buy a birthday girt to John: "Shall we go out to buy a birthday!  A. Good idea!  D. Are you sure?  C. Yes, please do.  IV. Cho dang dung của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (cấu 0) đã lầm.  (1,0 điểm)  D. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) logen this homework yet to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
A. Good ideal  C. Yes, please do.  IV. Cho dang dùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. Ale yoù sale?  IV. Cho dạng đùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. He (have) has preakfast at 6 a.m every day.  D. He (have) has preakfast at 6 a.m every day.  Shopping protostal la l
A. Good ideal  C. Yes, please do.  IV. Cho dang dùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (câu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  D. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  D. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) lowent linish his homework yet.  4. I wish Covid-19 pandemic (come) with us at the moment. She is my sister's friend everywhere.
C. Yes, please do.  IV. Cho dang dùng của động từ trong ngoặc để hoàn chính cấu như ví dụ (cấu 0) đã làm.  (1,0 điểm)  0. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) loon the linish his homework yet.  4. I wish Covid-19 pandemic (come) United Come of to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
//. Cho dang dung của động từ trong ngọt  (1,0 điểm)  D. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) form the linish his homework yet.  4. I wish Covid-19 pandemic (come) United Come of to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
(1,0 diém)  0. He (have) has breakfast at 6 a.m every day.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) loven't linish his homework yet.  4. I wish Covid-19 pandemic (come) William Come of to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
D. He (have) has breakfast at a playing football very much.  1. These boys enjoy (play) playing football very much.  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) latent finish his homework yet to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
1. These boys enjoy (play)  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping.  3. Lam can't go to the cinema because he (not finish) for ent finish his homework yet to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
1. These boys enjoy (page 1) 2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went shopping. 2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went linish his homework yet to an end, and people could enjoy traveling everywhere.  1. These boys enjoy (page 2)  2. When I saw my neighbours yesterday, they (go) to went linish his homework yet to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
3. Lam can't go to the cinema because its (10 m collection) to an end, and people could enjoy traveling everywhere.
4. I wish Covid-19 pandemic (come) with us at the moment. She is my sister's friend
everywhere.
with us at the moment. One is my sister a trianal
E Maria (stay) to Mariany with de at the morners. One is my sister a mend,
3. mai m (3.0)/
PART II. READING (3,0 dièm)
L Đọc đoạn văn và trà lời các cấu hỏi sau. Đối với các cấu hỏi 1, 2, 3 viết cấu trà lời vào c
trống sau mỗi câu hỏi (có thể trả lời ngắn gọn nhưng phải đủ ý); đối với các câu hỏi 4
khoanh tròn A, B, C hoặc D ứng với phương ân đúng. (2,0 điểm)
Kobe is a major commercial port city in Japan. It is situated in the Southwest of Hons
Island, on Osaka Bay, near the city of Osaka. Local agricultural production includes rice and other
grains, fruits and vegetables, and tea. Shipbuilding and production of rubber goods are of prima
importance to the city. Chemicals, machinery, electrical equipment, textiles, refined sugar, for
and sake are also produced here. Behind the narrow coastal site of the city are the Roki
Mountains, on which there are hot springs and suburban residences and hotels. The city did no
become important until the 1860s, when Japan was opened to foreign trade.
On January 17, 1995, a terrible earthquake struck Kobe. It was the deadliest earthquake
hit Japan since 1923. The earthquake caused buildings and bridges to collapse and fires broke of
throughout the city. In all, about 5,000 people were killed and more than 21,000 people we
injured More than 20 page by the state of th
injured. More than 30,000 buildings were damaged by the earthquake and hundreds of thousand of people were left homeless.
r - were rest nomeless.
Where is Kohe with a (Adapted from <a href="http://www.englishdaily/readingcomprehension">http://www.englishdaily/readingcomprehension</a>
1. Where is Kobe situated?  In the Sou Southwest of Honshu Island, on Osaka bay, city  2. Was the earthquake on January 17, 1995 the deadliest and to bit January 1993?
2 was the earth of the struct of then the let and, on Usaka will
2. Was the earthquake on January 17, 1995 the deadliest one to hit Japan since 1923?
3. How many people
Moss the 30 cool for the earthquake?
4 Which of the following is NOT mentioned as a product of Kobe?  A rice  (B) hear
A rice A rice sugar
5. The word "damaged" in paragraph 2 is closest in meaning to?  B. broken C. tea D. refined sugar
A destroyed in paragraph 2 is closest in meaning to?
A destroyed  B. broken  C. vanished  D. disappeared



# Đáp án đề thi tiếng Anh vào 10 năm 2021 tỉnh Nam Định

# Part I. Language focus

I.

0.C 1. D 2. C 3. D

II.

0.A 1. C 2.B

III.

1.D 2.A 3.B 4.C 5.B

6.D 7.C 8.B 9.D 10.A

IV.

Playing were going hasn't finished came is staying

### Part II. Reading

I.

- 1. Where is Kobe situated?
- → Kobe is situated in the Southwest of Honshu Island, on Osaka Bay, near the city of Osaka
- 2. Was the earthquake on January 17, 1995, the deadliest one to hit Japan since 1923?
- $\rightarrow$  Yes, it was
- 3. How many people were injured in the earthquake?
- → More then 21,000 people were injured in the earthquake
- 4. Beer

II.

1.B 2.A 3.D 4.D 5.C



## Part III. Writing

- 1. She doesn't have enough money, so she can't buy this car.
- → If she had enough money, she could buy this car...
- 2. I last heard from my sister 5 months ago
- → I haven't heard from my sister for 5 months...
- 3. They have built two department stores this year.
- → Two department stores have been built this year
- 4. "My grandparents still live in Nha Trang now." Lan said to me.
- → Lan told me that her grandparents still lived in Nha Trang then...
- 5. Mr. Nam couldn't continue his work because he was tired.
- $\rightarrow$  Mr. Nam was too tired to continue his work